

Số: 203 /TB-HĐTDVC

Rạch Giá, ngày 15 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

**Triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức
đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá về việc tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2023;

Hội đồng tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2023 thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2023 (gọi tắt người dự tuyển), như sau:

1. Danh sách người dự tuyển đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2 được triệu tập: bao gồm 89 người dự tuyển theo danh sách triệu tập đính kèm Thông báo này.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập: vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 20/5/2023 (thứ bảy), tại Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (địa chỉ Số 74, đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

3. Thời gian, địa điểm làm thủ tục, phổ biến quy chế dự xét tuyển: vào lúc 14 giờ ngày 22/5/2023 (thứ hai), tại Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (địa chỉ Số 74, đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

Thí sinh nộp phí tuyển dụng trực tiếp cho bộ phận thu phí của Hội đồng (Tổ thư ký) vào ngày 22/5/2023 với mức thu phí là 500.000 đồng/thí sinh.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển:

- Khai mạc Hội đồng: vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 25/5/2023 (thứ năm).
- Thời gian tổ chức xét tuyển vòng 2: vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 25/5/2023 (thứ năm).
- Địa điểm tổ chức khai mạc và xét tuyển vòng 2: Tại Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (địa chỉ Số 74, đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

5. Nội dung, hình thức và thời gian tổ chức xét tuyển:

- a) Hình thức: Có 02 hình thức phỏng vấn và thực hành, cụ thể:
 - Thực hành đối với vị trí giáo viên mầm non và vị trí giáo viên tiểu học.
 - Phỏng vấn đối với vị trí kế toán kiêm văn thư.
- b) Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
 - Đối với vị trí Giáo viên mầm non: Thực hành thuyết trình kế hoạch giáo dục ngày, nội dung thực hành thuộc chương trình Giáo dục mầm non hiện hành.
 - Đối với vị trí Giáo viên tiểu học: Thực hành thuyết trình kế hoạch bài dạy, nội dung thực hành thuộc chương trình Giáo dục tiểu học hiện hành.
 - Đối với vị trí kế toán kiêm văn thư: Phỏng vấn theo yêu cầu vị trí việc làm.
- c) Thời gian:
 - Thực hành 30 phút.
 - Phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).
- d) Thang điểm phỏng vấn, thực hành: 100 điểm.
- đ) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vòng 2.

6. Những nội dung người dự tuyển cần lưu ý:

- Người dự tuyển phải mặc trang phục gọn gàng, thể hiện văn minh, lịch sự; thực hiện quy định về phòng, chống dịch Covid-19 và có mặt tại địa điểm xét tuyển (phòng xét tuyển vòng 2) trước 30 phút.
- Mang theo Thẻ căn cước công dân hoặc giấy CMND.
- Không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi.
- Tuân thủ nội quy, quy chế kỳ tuyển dụng.

7. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng:

Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng được thực hiện theo Điều 10 và Điều 12, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Hội đồng tuyển dụng thông báo để người đăng ký dự tuyển được biết. Mọi phản ánh, thắc mắc đề nghị liên hệ trực tiếp về Hội đồng tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2023 (qua phòng Nội vụ thành phố theo số điện thoại 02973.860.766 trong giờ hành chính) để được hướng dẫn, giải quyết. / *Chau*

Nơi nhận:

- CT UBND TP;
- Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát kỳ tuyển dụng;
- Người dự tuyển;
- Lưu: VT, NV(125b).



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Thị Hồng Linh



ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỐ RẠCH GIÁ
HĐTD VIỆN CHỨC DVSN GIÁO DỤC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH NGƯỜI DỰ TUYỂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
DỰ XÉT TUYỂN VIỆN CHỨC NĂM 2023

(kèm theo Thông báo số 283/TB-HĐTDVC ngày 15/5/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức DVSN giáo dục năm 2023)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Ghi chú
1. Trường Mẫu giáo Ánh Dương (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 4 chỉ tiêu)								
1	Huỳnh Nhã Trúc Ly	12/12/2001	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B1	UD Cơ bản		
2	Nguyễn Thị Diễm My	29/12/2000	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	UD Cơ bản		
3	Nguyễn Thị Hồng Hậu	28/1/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	UD Cơ bản		
2. Trường Mẫu giáo Hoa Lan (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 6 chỉ tiêu)								
4	Kiên Thị Ngọc Phương	12/10/2000	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	UD Cơ bản		
5	Huỳnh Thị Yến Nhi	6/4/2000	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B1	UD Cơ bản		
6	Danh Thị Lâm Nhi	20/3/1999	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B1	UD Cơ bản		
7	Hoàng Thị Lan	12/4/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	UD Cơ bản		
8	Danh Thị Tường Vy	24/7/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	UD Cơ bản		
9	Nguyễn Hồng Tú Hân	9/6/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	UD Cơ bản		
3. Trường Mẫu giáo Hương Sen (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 1 chỉ tiêu)								
10	Nguyễn Thị Chúc Măng	19/10/1984	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B1	A		
11	Hứa Thị Trúc Linh	17/8/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	UD Cơ bản		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Ghi chú
12	Phạm Thị Cẩm Thủy	23/6/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
13	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	29/6/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
4. Trường Mẫu giáo Măng Non (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 2 chỉ tiêu)								
14	Nguyễn Thị Diễm Chúc	17/8/1996	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	Nâng cao		
15	Danh Thị Sa Ri	15/8/1996	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	A		
16	Tạ Minh Khương	21/2/1995	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B1	A		
17	Nguyễn Tuyết Xuân	5/2/2000	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
18	Đặng Thị Mỹ Hạnh	12/6/1999	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B1	ƯD Cơ bản		
19	Phan Thị Kim Ngân	25/10/2001	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
20	Trần Ngọc Hải Yến	9/12/1993	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	A		
5. Trường Mầm non Bình Minh (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 3 chỉ tiêu)								
21	Trần Thiên Hương	23/1/1975	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	A		
22	Huỳnh Thị Bé Mi	16/1/1989	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	ƯD Cơ bản		
23	Lý Huỳnh Gia Nghi	1/1/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
24	Trương Kiều Anh	9/1/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
25	Hoàng Thị Trúc Mai	17/10/1996	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	ƯD Cơ bản		
6. Trường Mầm non Hướng Dương (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 2 chỉ tiêu)								
26	Trịnh Phương Thanh	5/4/2000	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B2	ƯD Cơ bản		
27	Phạm Thị Thư	1/1/1992	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	A		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Ghi chú
28	Nguyễn Thị Tú Oanh	10/9/2000	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B2	ƯD Cơ bản		
29	Nguyễn Duy Linh	16/12/1998	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
30	Trương Hoàng Thảo Nhi	3/9/1995	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	A		
31	Nguyễn Thị Nhật Tiên	1/3/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
7.Trường Mầm non Sao Mai (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 2 chỉ tiêu)								
32	Trần Thị Út	20/10/1987	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B1	B		
33	Trương Thị Diễm My	27/1/1999	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B1	ƯD Cơ bản		
34	Trần Thanh Thùy	17/11/1999	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B1	ƯD Cơ bản		
35	Vũ Nguyễn Ngọc Nga	28/4/2000	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
8.Trường Mầm non Sen Hồng (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 2 chỉ tiêu)								
36	Nguyễn Ngọc Diễm	16/11/1996	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
37	Danh Mỹ Nguyễn	4/10/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
38	Phan Như Tho	4/3/1999	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
39	Trương Huỳnh Minh Tho	8/1/2002	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	A2	ƯD Cơ bản		
9.Trường Mầm non Vành Khuyên (số lượng cần tuyển: 1 vị trí, 3 chỉ tiêu)								
40	Thị Thu Huyền	26/1/1994	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	ƯD Cơ bản		
41	Lê Ngọc Bảo Trân	3/9/1995	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B	ƯD Cơ bản		
42	Trần Bích Tuyên	22/6/1996	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng sư phạm Mầm non	B	ƯD Cơ bản		
10.Trường Tiểu học Âu Cơ (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (kế toán kiêm văn thư), 1 chỉ tiêu)								

STT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Ghi chú
43	Trần Thị Hồng Hạnh	20/12/1986	Kế toán kiêm Văn thư	Đại học Kế toán	B	Đại học		
44	Lâm Thị A Muội	21/8/1987	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán				
45	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt	23/4/1993	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	B	A		
11. Trường Tiểu học Châu Văn Liêm (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu))								
46	Nguyễn Thị Kim Nương	6/1/1991	Giáo viên Tiếng Anh	Đại học sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	ƯD Cơ bản		
47	Nguyễn Hoàng Mai Thảo	27/5/1978	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Anh Văn	Cử nhân	A	Nghiep vụ Sư phạm Tiểu học	
12. Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (GV tin học), 1 chỉ tiêu)								
48	Nguyễn Thành Công	20/4/1991	Giáo viên Tin học	Đại học Công nghệ thông tin	B	Đại học	Nghiep vụ Sư phạm Tiểu học	
13. Trường Tiểu học Kim Đồng (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu))								
49	Phan Thị Thanh Vân	20/8/1983	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Anh Văn	B2	Sơ cấp nghề sửa chữa máy tính	Nghiep vụ Sư phạm Tiểu học	
50	Trần Minh Kết	24/7/1995	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	ƯD Cơ bản		
14. Trường Tiểu học Lê Lợi (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu))								
51	Đàm Thị Mỹ Dung	12/12/1992	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh, Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh	A(Pháp)	B	Phương pháp dạy học ngoại ngữ chung	
52	Trần Phương Hồng	9/6/1994	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	A		
53	Nguyễn Huỳnh Thắng	7/8/1998	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	ƯD Cơ bản		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Chí chú
15. Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu))								
54	Đoàn Minh Trí	19/3/1997	Giáo viên Tin học	Cử nhân Sư phạm Tin học	B2	Cử nhân		
55	Võ Thị Ngọc	22/6/1990	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Ngôn Ngữ Anh	B(Pháp)	B	Nghiệp vụ Sư phạm Tiểu học	
56	Nguyễn Thị Hồng Tươi	22/12/1995	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	A		
57	Nguyễn Thị Linh	8/9/1993	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	A		
16. Trường Tiểu học Lương Thế Vinh (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu))								
58	Nguyễn Thị Phụng	29/3/1989	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	A		
59	Trần Đăng Cơ	20/4/1998	Giáo viên Tiếng Anh	Đại học sư phạm Tiếng Anh	B	ƯD Cơ bản		
17. Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (GV Tiếng Anh), 1 chỉ tiêu)								
60	Hoàng Thị Bạch Trâm	26/8/1998	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	Năng cao		
61	Lê Thị Thanh Kiều	30/8/1988	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	Cử nhân	A		
62	Nguyễn Thị Bích Thảo	9/4/1995	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	B		
18. Trường Tiểu học Lý Tự Trọng (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu))								
63	Hồ Thanh Toàn	9/8/1994	Giáo viên Tin học	Đại học sư phạm Tin học	B1	Đại học		
64	Trần Thị Thu Thủy	5/3/1990	Giáo viên Tiếng Anh	Đại học Ngôn Ngữ Anh	B(Pháp)	A	Nghiệp vụ Sư phạm Tiểu học	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Chi chú
65	Phạm Thị Mỹ Duyên	20/5/1986	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Anh Văn	B(Pháp)	B	Nghiep vụ Sư phạm Tiểu học	
66	Nguyễn Thị Ngọc Bích	5/8/1996	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	A		
19.Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (GV Tin học), 1 chỉ tiêu)								
67	Dương Thị Ái Trúc	1/7/1988	Giáo viên Tin học	Dại học công nghệ thông tin	B	Dại học	Nghiep vụ Sư phạm Tiểu học	
20.Trường Tiểu học Nguyễn Chí Thanh (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (GV Tiếng Anh), 1 chỉ tiêu)								
68	Nguyễn Thị Tú	11/10/1999	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	Cử nhân	ƯD Cơ bản		
69	Danh Thị Kim Trinh	9/1/1995	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	B(Pháp)	ƯD Cơ bản		
21.Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, Kế toán kiêm văn thư 1 chỉ tiêu))								
70	Lâm Anh Thiên Lý	18/11/1992	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	A	A		
71	Bùi Thị Mỹ Tiên	18/5/2001	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán				
72	Tăng Thị Liên	21/7/1987	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	B	A		
22.Trường Tiểu học Trần Bình Trọng (số lượng cần tuyển: 3 vị trí, 3 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu, Kế toán kiêm VT 1 chỉ tiêu))								
73	Lâm Ngọc Huỳnh	19/3/1995	Giáo viên Tiếng Anh	Dại học sư phạm Tiếng Anh	Cử nhân	A		
74	Thị Phòng	2/5/1987	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	B	B		
23.Trường Tiểu học Trần Khánh Dư (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (GV Tiếng Anh), 1 chỉ tiêu)								
75	Đỗ Thị Mỹ Duyên	4/4/1987	Giáo viên Tiếng Anh	Dại học sư phạm Tiếng Anh	B2	B		
76	Huỳnh Thị Thiên Trúc	29/3/1997	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	Cử nhân	B		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chuyên môn	Ngòi ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Ghi chú
77	Nguyễn Thảo Duy	6/1/1993	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	Cử nhân	B		
24. Trường Tiểu học Trần Nhật Duật (số lượng cần tuyển: 2 vị trí, 2 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu))								
78	Phạm Thị Cẩm Tiên	27/9/1996	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Ngôn Ngữ Anh	Cử nhân	Cơ bản	Nghiệp vụ Sư phạm Tiểu học	
79	Văn Quốc Thanh	21/8/1989	Giáo viên Tin học	Đại học Công nghệ thông tin	Cao đẳng Tiếng Anh	Đại học	Nghiệp vụ Sư phạm Tiểu học	
25. Trường Tiểu học Trần Quốc Toản (số lượng cần tuyển: 3 vị trí, 3 chỉ tiêu (GV Tin học 1 chỉ tiêu, GV Tiếng Anh 1 chỉ tiêu, Kế toán kiêm VT 1 chỉ tiêu))								
80	Lâm Thị Thùy Trang	2/8/1984	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	B	B		
81	Lê Quang Tòa	16/2/1993	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	B	B		
82	Võ Thị Mỹ Tiên	7/2/1999	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	Cử nhân	ƯD Cơ bản		
26. Trường Tiểu học Trần Văn Ôn (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (Kế toán kiêm văn thư), 1 chỉ tiêu)								
83	Trần Phương Thảo	1/3/1991	Kế toán kiêm Văn thư	Đại học Kế toán	B	B		
84	Ngô Thị Huỳnh Như	11/11/1995	Kế toán kiêm Văn thư	Cao đẳng Kế toán	B	A		
27. Trường Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (Kế toán kiêm văn thư), 1 chỉ tiêu)								
85	Lê Ngọc Minh	19/3/1993	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	B	A		
86	Trần Nguyễn Thành Trung	12/3/1994	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán				
87	Nguyễn Thị Lân	28/10/2000	Kế toán kiêm Văn thư	Cử nhân Kế toán	B1	ƯD Cơ bản		
28. Trường Trung học cơ sở Nguyễn Bình Khiêm (số lượng cần tuyển: 1 vị trí (Kế toán kiêm văn thư), 1 chỉ tiêu)								
88	Trần Hoàng Như Ý	2/2/1992	Kế toán kiêm Văn thư	Đại học Kế toán	B	B		
89	Phạm Thị Nhiên	15/7/1999	Kế toán kiêm Văn thư	Cao đẳng Kế toán		ƯD Cơ bản		

